

Số: /BC-TK-ĐA

Trùng Khánh, ngày tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO

Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 huyện Trùng Khánh tháng 9/2022

Thực hiện Kế hoạch số 492/KH-UBND, ngày 07/3/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng về triển khai thực hiện Đề án “*Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030*” (gọi tắt là Đề án 06). Tổ công tác triển khai Đề án 06 huyện Trùng Khánh báo cáo kết quả triển khai, thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

1. Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và Căn cứ chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện Trùng Khánh đã ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn thành lập tổ công tác, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc các mặt công tác theo tinh thần chỉ đạo.

2. UBND huyện Trùng Khánh đã ban hành Quyết định số 415/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 về việc thành lập Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 huyện Trùng Khánh; Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 28/3/2022 về việc Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 huyện Trùng Khánh; Công văn số 506/TCTTKĐA ngày 12/4/2022 về việc đẩy mạnh triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án 06 huyện; Quyết định số 1038/QĐ-UBND ngày 25/4/2022 về việc kiện toàn Tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 huyện Trùng Khánh; Quyết định số 1016/QĐ-TCT ngày 22/4/2022 về việc Ban hành Quy chế hoạt động của Tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Trùng Khánh; Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 06/5/2022 của UBND huyện về triển khai thực hiện Đề án 06 huyện Trùng

Khánh; Công văn số 970/UBND-ĐA-06 ngày 26/6/2022 của UBND huyện về đơn đốc thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện Trùng Khánh.

3. Công an huyện Ban hành Kế hoạch số 48/KH-CAH-QLHC ngày 28/3/2022 về triển khai Đề án 06 trong Lực lượng Công an huyện Trùng Khánh, trong đó xác định 9 nhiệm vụ trọng tâm, 63 nhiệm vụ cụ thể gắn với 5 nhóm tiện ích theo nội dung Đề án; Quyết định số 14/QĐ-CAH ngày 08/4/2022 về việc thành lập Ban chỉ đạo triển khai Đề án 06 trong Công an huyện Trùng Khánh. Ban hành Quyết định số 15/QĐ-BCĐTKĐA ngày 08/4/2022 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo triển khai Đề án 06 trong Công an huyện Trùng Khánh; Công văn số 460/CAH-QLHC ngày 31/3/2022 về hướng dẫn thành lập Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án 06 cấp xã; Kế hoạch số 53/KH-CAH-QLHC ngày 12/4/2022 về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo chức năng của lực lượng CSQLHC về TTXH Công an huyện Trùng Khánh; Công an huyện ban hành Quyết định số 37/QĐ-BCĐTKĐA06, ngày 20/7/2022 về việc thành lập Tổ giúp việc Ban chỉ đạo triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trong Công an huyện Trùng Khánh; Quyết định số 38/QĐ-BCĐTKĐA06, ngày 20/7/2022 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trong Công an huyện Trùng Khánh

4. Các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện (*theo hệ thống ngành dọc*) và các nội dung chỉ đạo của UBND huyện, các đơn vị đã chủ động triển khai các nội dung theo Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 06/5/2022 về việc Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 huyện Trùng Khánh theo chức năng và nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

Kết quả: Đã thành lập được 1/1 tổ công tác cấp huyện; 21/21 tổ công tác cấp xã; 203/203 tổ công tác cấp xóm, tổ dân phố. Không có đơn vị nào chưa thành lập; Các tổ công tác đã ban hành Kế hoạch, Quyết định thành lập Tổ công tác, Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Về chế độ báo cáo: Định kỳ trước ngày 15 hàng tháng các cơ quan, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn thực hiện báo cáo tình hình, kết quả thực hiện hằng tháng, sơ kết 6 tháng, một năm theo quy định. Kết quả gửi về Cơ quan thường trực Tổ công tác thực hiện Đề án 06 huyện (*qua Công an huyện*) đồng

thời gửi 01 file mềm qua địa chỉ mail: manhthuongk6g@gmail.com để tổng hợp, hoàn thiện báo cáo trình chủ tịch UBND huyện phê duyệt.

- Chủ động tham gia thực hiện các nhiệm vụ với vai trò Thường trực Tổ Công tác để đôn đốc các cơ quan, ban, ngành, địa phương trong tham gia triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06, đặc biệt tập trung vào các nhiệm vụ phải hoàn thành như kết nối dữ liệu thuế, bảo hiểm xã hội

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu của 02 Dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và CCCD đảm bảo duy trì Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư luôn "đúng, đủ, sạch, sống" và triển khai cấp Căn cước cho 100% công dân đến độ tuổi và cấp tài khoản Định danh điện tử theo quy định. Công an huyện xây dựng Kế hoạch số 46/KH-CAH-QLHC, ngày 28/3/2022 về việc cấp thẻ Căn cước công dân và định danh điện tử cho công dân trên địa bàn huyện Trùng Khánh trong năm 2022; tiếp đó xây dựng Kế hoạch số 101/KH-CAH-QLHC, ngày 19/7/2022 về mở đợt cao điểm cấp thẻ Căn cước công dân và tài khoản định danh điện tử cho công dân trên địa bàn huyện Trùng Khánh (*Từ ngày 19/7/2022 - ngày 15/09/2022*)

- Phối hợp Phòng Y tế rà soát, lập danh sách để tạo và cấp tài khoản cho cơ sở chữa bệnh trên địa bàn thực hiện thông báo lưu trú số bệnh nhân lưu trú tại cơ sở chữa bệnh qua Công dịch vụ công quản lý cư trú.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến dân cư

Công an huyện Triển khai Thông tư số 08/2022/TT-BCA ngày 27/01/2022 của Bộ Công an quy định danh mục sản phẩm khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đến các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

2. Tiếp tục hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, tổ chức thu nhận Căn cước công dân, cấp tài khoản định danh điện tử và công tác tuyên truyền

- Tiếp tục chỉ đạo lực lượng Công an thực hiện nghiêm túc quy định của Bộ Công an về bổ sung, cập nhật dữ liệu dân cư bảo đảm dữ liệu luôn "đúng, đủ, sạch, sống" gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và từng cá nhân phụ trách; xác định rõ đây là mệnh lệnh chiến đấu, kỷ luật công tác của lực lượng vũ trang. Gắn kết chặt chẽ công tác bổ sung, cập nhật dữ liệu với nâng cao hiệu quả công tác quản lý cư trú, quản lý đối tượng, quản lý địa bàn và công tác phòng ngừa đấu tranh, đấu tranh chống tội phạm.

- Tăng cường công tác rà soát, xác minh, cập nhật bổ sung các thông tin lên hệ thống dân cư phục vụ kết nối, chia sẻ với các dữ liệu chuyên ngành khác và phục vụ các yêu cầu nghiệp vụ của ngành Công an đảm bảo đúng quy định. Công an huyện Trùng Khánh đã thu thập cập nhật thông tin công dân lên hệ thống CSDLQG về DC (DC01) được: **76.012 phiếu DC01/74.454** nhân khẩu,

đạt **102,1%**, còn lại **09** nhân khẩu thuộc nhân khẩu đặc biệt (*không có giấy tờ tùy thân và không có quốc tịch Việt Nam*). Cập nhật, chỉnh sửa thông tin dân cư: **53.486** phiếu DC02. Hằng ngày lực lượng Công an duy trì thường xuyên công tác làm sạch dữ liệu theo chỉ đạo của Bộ Công an và Công an tỉnh.

- Chỉ đạo Công an các xã, thị trấn thông báo số định danh cá nhân cho công dân, tính đến ngày 15/9/2022 đã thông báo **46.384** số định danh cá nhân cho công dân, phối hợp với cơ quan Y tế cung cấp, xác minh thông tin công dân phục vụ công tác tiêm chủng vắc xin Covid - 19, đặc biệt là nhóm tuổi từ 05 đến 11 tuổi theo Kế hoạch tiêm chủng của huyện. Dữ liệu tiêm chủng và thông tin người diện F0, F1 đã được công an cơ sở cập nhật lên hệ thống dân cư phục vụ tích hợp thông tin trong thẻ CCCD gắn chip, ứng dụng VNEID.

- Đẩy mạnh rà soát, tổ chức thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân cho công dân trên địa bàn huyện Trùng Khánh tính đến ngày 15/9/2022 đã thu nhận được **56.363/59.062** hồ sơ CCCD (**đạt 95,4%**)

+ Đã nhận từ C06: **52.961** thẻ CCCD.

+ Đã trả: **52.923** thẻ CCCD, đạt **99,9%**, Trong đó:

Trả thẻ qua dịch vụ bưu chính công ích: **31.017** thẻ CCCD.

Trả trực tiếp: **21.868** thẻ CCCD.

+ Thẻ tồn tại đơn vị: **38** thẻ (*lý do: Số thẻ vừa nhận từ C06, mới lọc xong, chưa kịp bàn giao cho Công an các xã, thị trấn*)

- Cấp tài khoản định danh điện tử đối với công dân đã được cấp CCCD triển khai từ ngày 15/4/2022 đến ngày 15/9/2022 thu nhận được: **9.635** tài. Thu nhận hồ sơ CCCD cho công dân sinh năm 2004, 2007 phục vụ các kỳ thi tốt nghiệp: **785** hồ sơ.

* Kết quả tháng 9/2022 (từ ngày 15/8/2022 đến 14/9/2022): đã thu nhận được: **1.828** hồ sơ CCCD. Trong đó: Cấp mới: **1628** hồ sơ, cấp đổi: **83** hồ sơ, cấp lại: **117** hồ sơ; Thu nhận tài khoản định danh điện tử được: **4.838** tài khoản, Trong đó tài khoản đã có thẻ CCCD là **3.630** tài khoản, tài khoản chưa có thẻ là **1154** tài khoản. Thu nhận hồ sơ CCCD cho sinh năm 2004, 2007: **86** hồ sơ; Hoàn thiện hồ sơ, chuyển toàn bộ hồ sơ lên trung ương; Trong tháng đã nhận **541** thẻ; đã trả **503** thẻ; Nộp lệ phí CCCD vào kho bạc nhà nước được **28.320.000đ**.

- Giải quyết đối với thủ tục xác nhận số chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ CCCD từ trước đến nay: **421** giấy xác nhận số CMND.

- Công tác tuyên truyền: Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền Đề án 06 với các hình thức, nội dung phong phú, đa dạng phù hợp với từng địa bàn, từng đối tượng tuyên truyền. Đã phối hợp với các cơ quan đơn vị địa phương thực hiện tuyên truyền về lợi ích của 25 dịch vụ thiết yếu trực tuyến mức độ 3, 4 trong lĩnh vực quản lý hành chính về trật tự xã hội, cấp CCCD gắn chip điện tử, định danh và xác thực điện tử bằng nhiều hình thức.

+ Qua Facebook: **29** bài viết.

- + Qua hệ thống loa phát thanh: **48** lượt.
- + Qua các buổi họp xóm, tổ dân phố: **157** buổi.

3. Nhóm nhiệm vụ phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ 05 nhóm tiện ích theo nội dung Đề án.

3.1. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Bộ Công an và Văn phòng Chính phủ đã hoàn thành việc tích hợp, cung cấp dịch vụ xác thực thông tin về số Chứng minh nhân dân (9 số) với Căn cước công dân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cơ sở dữ liệu thuế phục vụ xác thực thông tin về người nộp thuế trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thuế.

- Phòng Tư pháp phối hợp với Công an huyện, Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện, Văn phòng HĐND&UBND huyện triển khai hệ thống định danh và xác thực điện tử, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu tại Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08/11/2021 của Thủ tướng chính phủ quy định về Định danh và xác thực điện tử trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu Căn cước công dân và cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh. Triển khai thực hiện việc định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trên hệ thống xác thực định danh điện tử của Bộ Công an kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại cơ quan.

*** Tiến độ thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu liên quan đến người dân theo Đề án 06/CP của các cơ quan, ban, ngành**

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo Quyết định 10695/QĐ – BCA, tập trung vào tiến độ thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu liên quan đến người dân theo Đề án 06/CP của các cơ quan, ban, ngành trong thời gian qua cụ thể: (1) Đối với dịch vụ thuộc các lĩnh vực hoàn thành trong tháng **8/2022 gồm 14 thủ tục**, trong đó: Công an huyện đã thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với **09** thủ tục (*gồm 3 thủ tục mức độ 3 và 6 thủ tục mức độ 4*), Phòng Tư pháp triển khai thực hiện **05** thủ tục (*5 thủ tục mức độ 3*). Cụ thể:

- **Công an huyện** đã thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với **09** thủ tục (*1. Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ CCCD - cấp độ 4; 2. Cấp lại, đổi thẻ CCCD - cấp độ 3; 3. Khai báo tạm vắng - cấp độ 4; 4. Thông báo lưu trú - cấp độ 4; 5. Đăng ký thường trú - cấp độ 4; 6. Đăng ký tạm trú - cấp độ 4; 7. Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy – mức độ 3; 8. Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ - mức độ 4; 9. Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe – mức độ 3*).

Kết quả: Tiếp nhận và giải quyết thủ tục hồ sơ trong lĩnh vực cư trú và giao thông từ ngày 15/8/2022 đến ngày 14/9/2022: **242 hồ sơ**, trong đó:

- + Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ CCCD - cấp độ 4: Không phát sinh hồ sơ.

- + Cấp lại, đổi thẻ CCCD - cấp độ 3: Không phát sinh hồ sơ.
- + Khai báo tạm vắng - cấp độ 4: Không phát sinh hồ sơ.
- + Hồ sơ thường trú - cấp độ 4: **111** hồ sơ
- + Đăng ký tạm trú - cấp độ 4: **21** hồ sơ.
- + Thông báo lưu trú - cấp độ 4: **12** hồ sơ.
- + Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy – Mức độ 3: **29** hồ sơ.
- + Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ - mức độ 3: **69** trường hợp.

+ Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe – mức độ 3: Không phát sinh hồ sơ.

- **Phòng Tư pháp** đã thực hiện **05** dịch vụ gồm (*thủ tục cấp phiếu lý lịch tư pháp, đăng ký khai tử, đăng ký kết hôn, đăng ký khai sinh, liên thông đăng ký khai sinh*) Các dịch vụ còn lại đang tiếp tục được các cơ quan, ban, ngành triển khai theo lộ trình.

Kết quả: Tiếp nhận và giải quyết các thủ tục từ ngày 14/8/2022 đến ngày 14/9/2022:

- + Đăng ký khai sinh là: **131** trường hợp;
- + Đăng ký khai tử: **70** trường hợp,
- + Đăng ký kết hôn: **31** cặp vợ chồng;
- + Liên thông thực hiện thủ tục hành chính khai sinh và lập hồ sơ cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi: **131** trường hợp;
- + Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: **31** trường hợp;
- + Đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch: **05** trường hợp;
- + Đăng ký nhận cha, mẹ, con: 0 trường hợp;
- Công tác tuyên truyền tại cấp huyện 01 lượt, 143 người nghe; cấp xã 15 lượt, 954 người nghe.

- Ngoài 25 dịch vụ công thiết yếu, chủ động triển khai các thủ tục hành chính công về An ninh trật tự - **03 thủ tục** (*Cấp mới, cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT – Mức độ 3*), Giao thông - **6 thủ tục mức độ 3** (*1. Đăng ký xe - mức độ 3; 2. Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe - mức độ 3; 3. Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe - mức độ 3; 4. Đăng ký, sang tên xe - mức độ 3; 5. Đăng ký mô tô, xe máy - mức độ 3; 6. Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe mô tô - mức độ 3*).

3.2. Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

- Kết quả tích hợp thông tin Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm Y tế vào thẻ CCCD gắn chip và ứng dụng VNEID của các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn huyện phối hợp triển khai tiếp đón người bệnh đi khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế bằng CCCD có gắn chip hoặc qua ứng dụng VNEID **184** trường hợp.

- Thực hiện liên thông dữ liệu với Bộ Tư pháp để cấp thẻ BHXH cho trẻ em dưới 6 tuổi tại 100% xã, thị trấn theo hướng dẫn của BHXH Việt Nam. Từ ngày 14/8/2022 đến 14/9/2022, đã cấp **131** thẻ BHYT trẻ em qua liên thông dữ liệu với Bộ Tư pháp. Tiếp tục phối hợp triển khai việc kết nối, liên thông CSDLQG về DC với Cơ sở dữ liệu ngành BHXH nhằm liên thông chia sẻ dữ liệu khai sinh để cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi tại 100% các xã, thị trấn và giải quyết nhanh chóng thuận lợi.

3.3. Phục vụ phát triển công dân số

- Căn cứ chỉ đạo hướng dẫn từ Trung ương và UBND tỉnh, UBND huyện đã chỉ đạo Công an huyện phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan (*Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội huyện, Chi cục thuế...*), các chi nhánh Ngân hàng đóng trên địa bàn huyện triển khai cung cấp các dịch vụ, tiện ích an sinh xã hội cho công dân tham gia đăng ký cấp tài khoản định danh điện tử (*cấp tài khoản Ngân hàng, vay vốn ưu đãi, đăng ký phương tiện, làm hộ chiếu, trả tiền qua hệ thống cho các đối tượng chính sách*); cài đặt ứng dụng VNEID.

- Công an huyện triển khai cấp tài khoản định danh điện tử được **9.635 tài khoản**. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn công dân đăng ký cấp tài khoản định danh điện tử gắn với triển khai thu nhận Căn cước công dân. Đồng thời tiếp tục chỉ đạo phối hợp các cơ quan, ban, ngành liên quan và chi nhánh Ngân hàng trên địa bàn cung cấp các dịch vụ, tiện ích an sinh xã hội.

3.4. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

BHXH Việt Nam và Bộ Công an đã phối hợp kết nối thành công Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm. Hiện tại, Bảo hiểm xã hội huyện Trùng Khánh đang tiếp tục thực hiện công tác rà soát, cập nhật thông tin, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm đối với nhóm thông tin về hộ gia đình, nhóm thông tin về mã đơn vị quản lý người tham gia, loại đối tượng, mức hưởng quá trình đóng của người tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm Y tế, Bảo hiểm tự nguyện theo Nghị định số 43/2021/ND-CP quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm (*thực hiện thường xuyên trên các phần mềm nghiệp vụ của ngành BHXH*).

3.5. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành

Công an huyện đã khai thác, sử dụng hiệu quả Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, kịp thời cung cấp các thông tin cơ bản của công dân phục vụ hoạch định các chính sách phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương; cùng với quá trình kết nối làm giàu dữ liệu, các thông tin cung cấp từng bước toàn diện, phục vụ các mục đích đa dạng trong công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo các cấp.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án 06/QĐ-TTg huyện Trùng Khánh đã tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án, cơ bản các nhiệm vụ được duy trì, bảo đảm đúng tiến độ. Chủ động, tích cực tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả nhiều nội dung công việc phục vụ triển khai Đề án, đơn giản hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến công tác quản lý cư trú, giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính, giảm tối đa chi phí, thời gian đi lại của công dân, tiết kiệm cho nhà nước kinh phí phục vụ lưu trữ, bảo quản hồ sơ, tăng cường tính minh bạch, chính xác, nhanh chóng các hoạt động nghiệp vụ.

- Việc kết nối chia sẻ dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành tiếp tục được triển khai đúng tiến độ, qua đó ngoài việc làm giàu dữ liệu dân cư, đã góp phần làm sạch dữ liệu chuyên ngành, xác thực thông tin công dân chính xác, phục vụ giải quyết các thủ tục hành chính.

- Quá trình triển khai thực hiện các thủ tục dịch vụ công trực tuyến Công an huyện đã ra soát và bố trí cán bộ chiến sỹ đủ năng lực, trình độ để thực hiện tốt các nhiệm vụ tại Đề án 06.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Công tác tuyên truyền tuy đã được quan tâm thực hiện nhưng chưa thực sự phát huy hiệu quả, nhiều người dân chưa nắm được những tiện ích, quyền lợi được hưởng. Việc đăng ký tài khoản định danh điện tử và thực hiện dịch vụ công trực tuyến thấp do trình độ dân trí, số lượng người dân sử dụng sim điện thoại không chính chủ, người cao tuổi, kinh tế còn khó khăn chưa có điện thoại và mạng internet chưa được phổ cập đến các xã vùng 3, một bộ phận dân cư, chủ yếu là lao động nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số khả năng tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin còn thấp, không có điều kiện tiếp xúc với máy tính, mạng internet nên không biết cách sử dụng, truy cập để thực hiện giao dịch thủ tục hành chính trên môi trường mạng. Bên cạnh đó, do tâm lý và thói quen của tổ chức, cá nhân và công dân khi làm việc với cơ quan nhà nước vẫn có thói quen đến trực tiếp trụ sở cơ quan hành chính các cấp để được nghe hướng dẫn thực hiện các thủ tục hành chính, nên chưa có nhu cầu đăng ký theo dịch vụ công trực tuyến.

- Việc tạo tài khoản đăng ký dịch vụ công nhiều người không thông thạo, đăng nhập nhiều lần mà không được dẫn đến tâm lý chán nản, không muốn sử dụng; hoặc có tạo được tài khoản nhưng chỉ sử dụng một hai lần dẫn đến quên cách đăng nhập hoặc mật khẩu. Nhiều người không có nhu cầu xác thực điện tử, nhiều trường hợp đã được cán bộ vận động thu nhận định danh điện tử nhưng người dân vẫn từ chối. Đăng ký dịch vụ công đa số là cán bộ, công chức, viên chức, thanh niên có trình độ công nghệ thông tin nhất định, mà nhận thức của người dân về lợi ích của dịch vụ công trực tuyến còn thấp nên số lượng hồ sơ công dân thực hiện các thủ tục chưa cao, chủ yếu đăng ký thường trú, tạm trú, thông báo lưu trú. Việc thực hiện các thủ tục hành chính qua cổng dịch vụ công còn phải tải và điền nhiều biểu mẫu. Vì vậy, người dân sẽ lựa chọn hình thức đến trực tiếp trụ sở cơ quan hành chính các cấp để được nghe hướng dẫn thực

hiện các thủ tục hành chính trực tiếp, nên chưa có nhu cầu đăng ký theo dịch vụ công trực tuyến.

- Công tác làm sạch Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư của lực lượng Công an xã, thị trấn còn gặp một số khó khăn vướng mắc như hệ thống hoạt động chưa ổn định, nhiều chức năng phần mềm chưa hoàn thiện, thường xuyên cập nhật, nâng cấp dẫn đến còn nhiều trường hợp thông tin công dân chưa được cập nhật, điều chỉnh kịp thời trên hệ thống. Việc làm sạch dữ liệu đòi hỏi phải có thời gian, có đủ cán bộ để thực hiện, tuy nhiên hiện nay cán bộ công an cấp huyện, cấp xã phụ trách hệ thống Cơ sở DLQG về DC còn hạn chế. Cùng một thời điểm phải thực hiện nhiều nhiệm vụ chính trị khác, nên không tập trung nguồn nhân lực để thực hiện các chỉ tiêu làm sạch dữ liệu, chất lượng thực hiện chưa đạt hiệu quả mong muốn. Công tác cấp Căn cước công dân cho số người dân đủ điều kiện cũng gặp một số khó khăn do công dân đi lao động, làm ăn xa không ở địa phương, người già, ốm yếu, bệnh tật, số ít không có nhu cầu, sai lệch thông tin nên không thu nhận CCCD được.

- Cơ sở vật chất kỹ thuật, thiết bị máy móc còn hạn chế, đặc biệt đối với địa bàn vùng 3 đường truyền mạng kết nối chưa ổn định, nhiều xóm, xã mạng di động còn chập chờn, không có sóng 3G, 4G

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án để nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết, tính cấp thiết và lợi ích mang lại từ kết quả thực hiện Đề án 06 và thực hiện đồng bộ các giải pháp để triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ Đề án 06.

2. Đôn đốc các cơ quan, ban ngành, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn triển khai kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện. Thường xuyên rà soát lại nhân lực; trình độ cán bộ thực hiện; hạ tầng thiết bị còn thiếu để đảm bảo công tác. Tổng hợp tình hình, tiến độ thực hiện, báo cáo kết quả ngày và tháng đúng thời gian quy định.

3. Hoàn thành việc triển khai việc tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

4. Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, trong đó tập trung triển khai 25 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 để phục vụ người dân và doanh nghiệp; phối hợp triển khai tích hợp các giấy tờ công dân để sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử và ứng dụng VNEID trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó tích hợp thông tin thẻ Bảo hiểm y tế, Giấy đăng ký, Giấy phép lái xe, tạo thuận lợi cho người dân trong các giao dịch.

5. Tiếp tục tham mưu chỉ đạo Công an các xã, thị trấn thực hiện đồng bộ các giải pháp rà soát từng nhân khẩu để đảm bảo 100% nhân khẩu thường trú được thu thập, cập nhật, chỉnh sửa đầy đủ thông tin công dân vào CSDLQG về DC, đảm bảo dữ liệu luôn “đúng, đủ, sạch, sống”; kiểm tra, rà soát từng nhân khẩu đủ điều kiện chưa thu nhận hồ sơ CCCD gắn chip, cấp tài khoản định danh điện tử cho công dân trên địa bàn.

6. Tiếp tục tham mưu, chỉ đạo cập nhật, số hóa dữ liệu kết quả giải quyết TTHC bảo đảm tốt công tác tra cứu, theo dõi, tổng hợp báo cáo về tiến độ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu kết nối, tích hợp, chia sẻ, lưu trữ dữ liệu, phục vụ giải quyết các thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công cũng như các tiện ích khác.

7. Đẩy mạnh triển khai các phần việc được giao tại Đề án 06/CP và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan, ban, ngành. Đặc biệt là tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế đã chỉ ra để sớm triển khai thực hiện có hiệu quả; tổ chức cấp thẻ Căn cước công dân kết hợp cấp tài khoản định danh điện tử và cung cấp các tiện ích an sinh xã hội cho công dân; ứng dụng thẻ CCCD trong khám chữa bệnh BHYT thay thế BHYT giấy, tiếp tục rà soát, triển khai số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ công dân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

8. Chỉ đạo lực lượng Công an các xã, thị trấn tiếp tục thu thập, cập nhật, chỉnh sửa dữ liệu dân cư đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ công tác chia sẻ cho các bộ, ngành đúng chính xác thông tin của công dân. Tiếp tục triển khai các giải pháp duy trì làm sạch dữ liệu thông tin công dân trên địa bàn huyện; rà soát, cập nhật thông tin, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm. Phối hợp rà soát số nhân khẩu từ đủ 14 tuổi còn lại chưa được cấp Căn cước công dân gắn chip điện tử (cả thường trú và tạm trú), để tiếp tục cấp Căn cước công dân, phấn đấu 100% công dân trong độ tuổi được cấp Căn cước công dân gắn chip điện tử.

9. Công an huyện phối hợp với Phòng Y tế chỉ đạo cấp cơ sở khẩn trương phối hợp rà soát, xác minh, làm sạch, xác thực dữ liệu tiêm chủng đảm bảo đúng quy trình xác thực.

10. Duy trì bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trên hệ thống CSDLQG về DC theo quy định.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Mở các lớp tập huấn nâng cao kiến thức về quy trình kết nối và vận hành của Đề án 06 để các cấp cơ sở nhất là lực lượng trực tiếp thực hiện hiểu rõ về quy trình vận hành, liên kết giữa các hệ thống; phân công, phân nhiệm giữa các Bộ, ngành Trung ương và cấp cơ sở; quy trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ liên thông, bồi dưỡng kiến thức nhằm nâng cao trình độ của lực lượng chuyên trách trong công tác giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công, thực hành

các thủ tục liên quan đến Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và dịch vụ công trực tuyến.

- Nâng cấp đường truyền kết nối, chia sẻ, truy cập hệ thống CSDLQG về DC bảo đảm ổn định phục vụ hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Hỗ trợ trang cấp thiết bị chưa có như máy tính, máy scan, máy in (*phục vụ số hóa hồ sơ, cung cấp dịch vụ công trực tuyến*).

Trên đây là báo cáo tháng 9/2022 trên địa bàn huyện Trùng Khánh báo cáo UBND tỉnh và Công an tỉnh năm để chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Tổ công tác Đề án tỉnh (UBND tỉnh);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Công an tỉnh (PC06, PV01);
- TT huyện ủy; TT HĐND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Ban Tuyên giáo huyện ủy;
- CT, PCT UBND huyện;
- Thành viên Tổ công tác Đề án 06 huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Công an các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, CAH.

**TỔ TRƯỞNG
TỔ CÔNG TÁC ĐỀ ÁN 06**

**CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Nông Văn Bộ**